TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **65**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 9 - 2017
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hữu Chí

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Hoài Đức Huệ;

2.Bà Trần Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai *tham gia phiên toà:* Ông Trương Kim Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 244/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2017/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị O, sinh năm 1989 (Có mặt);
Địa chỉ: ấp 5, xã L, huyện NT, tỉnh ĐN.

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1968 (Vắng mặt);
Địa chỉ: ấp 4, xã L, huyện NT, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 09/05/2017, bản tự khai ngày 25/05/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Võ Thị O trình bày:

Chị O và anh H chung sống với nhau năm 2010 trên cơ sở tự nguyện, không tổ chức cưới nhưng đến năm 2011 mới đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện NT, tỉnh ĐN cấp giấy chứng nhận kết hôn số 41 quyển số 01/2011 ngày 06/7/2011. Thời gian đầu vợ chồng chị O, anh H chung sống hạnh phúc nhưng sau khi chị sinh con thì anh H ít khi ở nhà chăm sóc vợ con dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Đến khoảng giữa năm 2012

thì cả hai chính thức ly thân nhau cho đến nay, trong thời gian ly thân cả hai không có bàn bạc đoàn tụ.

Nay chị O nhận thấy tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, không thể hàn gắn xây dựng lại gia đình hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Phạm Văn H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Duy A, sinh ngày 28/11/2011. Nếu ly hôn, chị O yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được nuôi con chung, chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 02/8/2017 anh Phạm Văn H trình bày:

Anh và chị O chung sống với nhau vào năm 2010 được tự nguyện, không tổ chức cưới nhưng có đăng ký kết hôn vào năm 2011 và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện NT, tỉnh ĐN cấp giấy chứng nhận kết hôn số 41 quyển số 01/2011. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến khoảng giữa năm 2012 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẩn do tính tình không phù hợp, thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm sống và sống ly thân nhau cho đến nay. Trong thời gian ly thân, cả hai không gặp nhau để bàn bạc đoàn tụ.

Nay chị O yêu cầu ly hôn, anh H đồng ý vì không còn tình cảm vợ chồng.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Duy A, sinh ngày 28/11/2011 hiện đang do chị O chăm sóc nuôi dưỡng. Anh H đồng ý giao cháu A cho chị O nuôi dưỡng, anh H không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Do không có thời gian đến Tòa nên anh H đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về trình tự thủ tục, thẩm quyền Tòa án thụ lý, thời hạn giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử cho chị O được ly hôn anh H, giao con chung là cháu Phạm Duy A, sinh ngày 28/11/2011 cho chị O nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét. Về án phí: Chị O phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật: Tại đơn khởi kiện ngày 09/05/2017 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị Võ Thị O có yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Phạm Văn H, xét thấy chị O và anh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện NT, tỉnh Đồng Nai cấp giấy

chứng nhận kết hôn số 41 quyển số 01/2011 ngày 06/7/2011 nên quan hệ pháp luật được xác định là "Ly hôn".

- Về thẩm quyền: Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Về sự có mặt của đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Phạm Văn H đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Đến ngày 02/8/2017 mới có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị O và anh H là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa, chị O tiếp tục yêu cầu ly hôn anh H và khai nại không còn tình cảm vợ chồng với anh H. Xét yêu cầu ly hôn của chị O là có căn cứ chấp nhận, bởi lẽ nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp, thường xuyên cãi nhau, anh H thường xuyên uống rượu say xỉn khiến cuộc sống chung vợ chồng không được hạnh phúc (Theo biên bản xác minh ngày 02/8/2017 của Tòa án) và vợ chồng chị O, anh H đã sống ly thân nhau từ giữa năm 2012 cho đến nay. Trong thời gian ly thân chị O anh H không bàn bạc đoàn tụ, từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị O và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy cần xét xử cho chị O được ly hôn anh H là phù hợp pháp luật.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Duy A, sinh ngày 28/11/2011 hiện đang do chị O chăm sóc nuôi dưỡng. Tại phiên tòa chị O tiếp tục xin nuôi con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Tại hồ sơ anh H cũng đồng ý giao con chung cho chị O nuôi dưỡng, anh H không cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy xét cần giao cháu Phạm Duy A cho chị O tiếp tục nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí : Chị O phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 220, 227, 228, 264, 266 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 8, Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Võ Thị O.

Tuyên xử: Chị Võ Thị O được ly hôn anh Phạm Văn H.

2. Về con chung:

Xử: Giao cháu Phạm Duy A, sinh ngày 28/11/2011 cho chị O nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi vị trí nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Võ Thị O phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình (đã nộp xong theo biên lai thu số 002822 ngày 09/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai).

Báo cho đương sự biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Phạm Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Dương Hữu Chí

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THA huyện Nhơn Trạch;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Long Thọ;
- Lưu hồ sơ.